**NỘI DUNG KIẾN THỨC TUẦN 3**

**TIẾT 10: ĐỌC MỞ RỘNG THEO THỂ LOẠI**

**BÁNH CHƯNG, BÁNH GIẦY**

**PHẦN 1:**

Học sinh đọc văn bản trong SGK trang 29, 30,31

**PHẦN 2:**

Học sinh ghi bài vào vở Bài học:

**TIẾT 10: ĐỌC MỞ RỘNG THEO THỂ LOẠI:**

**BÁNH CHƯNG, BÁNH GIẦY**

**I. Trải nghiệm cùng văn bản**

- Thể loại: Tuyền thuyết

- Ngôi kể: Ngôi thứ ba

- Phương thức biểu đạt: Tự sự

**II. Suy ngẫm, phản hồi**

**1. Đặc điểm cốt truyện truyền thuyết qua truyện Bánh chưng, bánh giầy.**

|  |  |
| --- | --- |
| Đặc điểm | Chi tiết biểu hiện |
| a. Thường xoay quanh công trạng, kì tích của nhân vật mà cộng đồng truyền tụng, tôn thờ | - Lang Liêu làm ra chưng, bánh giầy. Hai thứ bánh đại diện cho nền văn minh nông nghiệp. |
| b. Thường sử dụng yếu tố kì ảo  | - Lang Liêu nằm mộng được thần mách bảo. |
| c. Cuối truyện thường gợi nhắc các dấu tích xưa còn lưu lại đến “ ngày nay”. | - Mỗi khi Tết đến, nhà nhà làm bánh chưng, bánh giầy để dâng cúng Trời Đất và tổ tiên. |

**2. Đặc điểm nhân vật truyền thuyết qua truyện “Bánh chưng, bánh giầy”.**

|  |  |
| --- | --- |
| Đặc điểm | Chi tiết biểu hiện |
| a. Thường có những điểm khác lạ về lai lịch, phẩm chất, tài năng, sức mạnh,… | - Lang Liêu mồ côi mẹ, là chàng trai hiền hậu, chăm chỉ, gắn với nên nông nghiệp lúa nước. |
| b. Thường gắn với sự kiện lịch sử và có công lớn đối với cộng đồng | - Là con trai Hùng Vương thứ 6, tạo ra bánh chưng, bánh giầy, giúp người dân nước ta chăm nghề trồng trọt, chăn nuôi. |
| c. Được cộng đồng truyền tụng, tôn thờ. | - Nhân dân ta có tục làm bánh chưng, bánh giầy để lễ Trời Đất và tổ tiên. |

**III. Luyện tập**

Viết đoạn văn ngắn trình bày suy nghĩ của em về nhân vật Lang Liêu trong truyền thuyết “Bánh chưng, bánh giầy”.

**Gợi ý:**

Mở đoạn: Giới thiệu nhận vật Lang Liêu

Thân đoạn: Nêu cảm nghĩ về xuất thân, tính cách, phẩm chất, hành động… của Lang Liêu

- Điều gì em thấy ấn tượng nhất? Vì sao?

Kết đoạn: Tình cảm dành cho nhân vật và liên hệ.

 **TIẾT 11 + 12**

**VIẾT : TÓM TẮT NỘI DUNG CHÍNH CỦA MỘT VĂN BẢN BẰNG SƠ ĐỒ**

**PHẦN 1:**

Học sinh đọc văn bản trong SGK trang 31,32,33

**PHẦN 2:**

Học sinh ghi bài vào vở Bài học:

**TIẾT 11 + 12**

**VIẾT: TÓM TẮT NỘI DUNG CHÍNH CỦA MỘT VĂN BẢN BẰNG SƠ ĐỒ**

**I. Giới thiệu tri thức**

***1. Khái niệm***

- Tóm tắt văn bản bằng sơ đồ là cách lược bỏ các ý phụ, thông tin chi tiết, chỉ giữ lại các ý chính , thông tin cốt lõi và thể hiện dưới dạng sơ đồ.

***2.*** ***Yêu cầu đối với sơ đồ tóm tắt văn bản***

- Yêu cầu đối với sơ đồ để tóm tắt văn bản:

*a. Yêu cầu về nội dung*

+ Tóm lược đúng và đủ các sự việc, phần, đoạn, ý chính trong văn bản.

+ Sử dụng các từ khoá, cụm từ.

+ Thể hiện được quan hệ giữa các sự việc, phần, đoạn, ý chính trong văn bản,

+ Thể hiện được nội dung bao quát của văn bản.

*b. Yêu cầu về hình thức*

+ Kết hợp hài hoà, hợp lí giữa các từ khoá, mũi tên, kí hiệu

+ Sáng rõ, có tính thẩm mĩ, giúp nắm bắt nội dung chính của văn bản một cách thuận lợi, rõ ràng.

**II. Trải nghiệm**

Sơ đồ tóm tắt văn bản Thánh Gióng đã đáp ứng được các yêu cầu về nội dung và hình thức.

**III. Thực hành**

 Quy trình viết gồm 3 bước:

+ Bước 1: Đọc kĩ văn bản cần tóm tắt

+ Bước 2: Tóm tắt băn bản bằng sơ đồ

+ Bước 3: Kiểm tra lại sơ đồ đã vẽ.

Sơ đồ tóm tắt lại văn bản: “Bánh chưng, bánh giầy”

**Tên văn bản: BÁNH CHƯNG, BÁNH GIẦY**

**Nội dung chính:**

Truyện kể về Lang Liêu – người con trai thứ mười tám của Hùng Vương thứ sáu được nối ngôi vua nhờ được thần mách bảo làm bánh chưng, bánh giầy để lễ Tiên Vương

**Sự việc 5: Lang Liêu được chọn lên nối ngôi vua**

**Sự việc 4: Lang Liêu dâng bánh lễ Tiên Vương**

**Sự việc 3: Lang Liêu làm bánh chưng, bánh giầy**

**Sự việc 2: Lang Liêu được thần báo mộng**

**Sự việc 1: Vua Hùng ra lời thách đố chọn người nối ngôi**

**Bài TậpBaihhhhfBaugghg**

Bài tập về nhà: Vẽ lại sơ đồ tóm tắt một văn bản mà em đã đọc.